

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2022/HC-ST

Ngày 08/9/2022

V/v Khiếu kiện Quyết định hành chính

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Toàn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Len, bà Bùi Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 08/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý 107/2022/TLST-HC ngày 04/4/2022 về “*Khiếu kiện Quyết định hành chính*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2022/QĐXXST-HC ngày 03/8/2022 giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Nguyễn Minh X, sinh năm 1952;

Địa chỉ: Thôn Q, xã B, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, (*xin vắng mặt*).

Người bị kiện: Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình - ông Phí Ngọc T. *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Văn T1 - Phó Giám đốc Sở, (*xin vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 13/12/2021 và trong quá trình tố tụng, người khởi kiện - ông Nguyễn Minh X trình bày: Ông nhập ngũ vào ngày 24/8/1971 chiến đấu tại chiến trường Bình Dương, Tây Ninh, Củ Chi là nơi bị Mỹ rải chất độc hóa học. Đến tháng 6/1974 ông bị thương nên xuất ngũ về quê làm ruộng, là thương binh hạng 4/4. Ông có 7 người con là chị Nguyễn Thị L sinh năm 1975, chị Nguyễn Thị N sinh năm 1977, chị Nguyễn Thị H sinh năm 1982; Con thứ 4 sinh năm 1987 chết ngay sau khi sinh do bị dị dạng dị tật chưa kịp đặt tên; Con thứ 5 sinh năm 1989 chết ngay sau khi sinh do bị não úng thủy chưa kịp đặt tên, chị Nguyễn Thị D sinh năm 1992 và anh Nguyễn Tiến Đ sinh năm 1994.

Năm 2008 ông làm hồ sơ đề hưởng trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến (viết tắt là người HĐKC) bị nhiễm chất độc hóa học (viết tắt là CĐHH) có khai con thứ 5 chết do não úng thủy nhưng không được nên đã khai con Nguyễn Thị N bị điếc, đi hai hàng và Nguyễn Thị H bị dị dạng, dị tật da nhiễm sắc tố vùng lưng bẩm sinh, đã được hưởng trợ cấp xã hội theo Quyết định số 551/QĐ-

SLĐTBXH ngày 30/9/2009 về việc trợ cấp đối với người HĐKC bị nhiễm CDHH nhưng đến năm 2017, sau khi rà soát, kiểm tra thì Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (viết tắt là LĐTBXH) tỉnh Thái Bình cho rằng chị N không có dị dạng, dị tật. Ông đã làm hồ sơ bổ sung theo hướng dẫn của Sở về trường hợp con thứ 5 chết ngay sau khi sinh do bị úng thủy não đã được cán bộ y tế xã, các ban ngành liên quan ở xã xác nhận, niêm yết hồ sơ và không ai ý kiến gì. Sau khi ông nộp hồ sơ bổ sung, Sở LĐTBXH tỉnh Thái Bình vẫn ra Quyết định số 1883/QĐ-SLĐTBXH ngày 24/12/2020 về việc ngừng thực hiện chế độ đối với ông. Ông cho rằng Quyết định nêu trên là trái pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông. Ông yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 1883/QĐ-SLĐTBXH ngày 24/12/2020 (viết tắt là quyết định 1883) của Giám đốc Sở LĐTBXH về việc ngừng thực hiện chế độ đối với người HĐKC bị nhiễm CDHH đối với ông.

Trong quá trình tố tụng, người bị kiện và người đại diện là ông Nguyễn Văn Trường trình bày:

1. Hồ sơ đề nghị hưởng chế độ người HĐKC bị nhiễm CDHH của ông X gồm:

(1). Bản khai cá nhân ngày 5/10/2008, trong đó ông X khai có con đẻ là Nguyễn Thị H bị dị dạng, dị tật *Đám da nhiễm sắc tố vùng lưng bẩm sinh*.

(2). Các giấy tờ thể hiện thời gian tham gia HĐKC tại vùng Quân đội Mỹ sử dụng CDHH trong chiến tranh ở Việt Nam trong thời gian từ 01/8/1961 đến 30/4/1975 gồm có (bản sao): Giấy chứng nhận bị thương.

(3). Các giấy tờ chứng minh con đẻ mắc dị dạng, dị tật của cấp huyện và xã.

2. Quá trình xét duyệt hồ sơ đề nghị hưởng chính sách của ông X do cấp xã, huyện chuyển đến:

Sau khi xét duyệt hồ sơ đầy đủ theo quy định, ngày 30/9/2009 Giám đốc Sở LĐTBXH đã ban hành Quyết định số 551/QĐ-SLĐTBXH về việc trợ cấp người HĐKC bị nhiễm CDHH đối với ông X kể từ tháng 9/2009, với mức trợ cấp 717.000 đồng/tháng.

3. Quá trình rà soát và ngừng thực hiện chế độ đối với người HĐKC bị nhiễm CDHH của ông X.

* Căn cứ để triển khai, thực hiện việc rà soát hồ sơ người hưởng chế độ HĐKC bị nhiễm CDHH:

- Ngày 02/4/2015 Thanh tra Bộ LĐTBXH ban hành Kết luận thanh tra số 44/KL-TTr về việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với Cách mạng tại tỉnh Thái Bình. Trong đó, tại điểm 2.1, mục 2, phần III kết luận việc xác lập hồ sơ người HĐKC và con đẻ của họ bị nhiễm CDHH khi thực hiện Nghị định 54/2006/NĐ-CP và Thông tư 07/2006/TT-BLĐTBXH có thiếu sót: *“Khi các cơ quan có thẩm quyền (như Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế) chưa có hướng dẫn về danh mục dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm CDHH làm cơ sở để xác lập hồ sơ nhưng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình đã căn cứ vào danh mục 125 loại dị dạng, dị tật do CDHH ban hành kèm theo Hướng dẫn số 06 ngày*

08/3/2007 của Sở Y tế Thái Bình để tiến hành xác lập, xét duyệt, xác nhận hồ sơ đối với người HĐKC bị nhiễm CDHH sinh con dị dạng, dị tật; trong đó có nhiều trường hợp y tế cấp xã, huyện chưa đủ cơ sở để xác định là dị dạng, dị tật bẩm sinh như: cận thị bẩm sinh, mẩn ngứa bẩm sinh, biến dạng lồng ngực, hoặc xác nhận những loại bệnh không phải là dị dạng, dị tật nhưng vẫn được giải quyết chế độ như: gai cột sống, polip hậu môn, nhược cơ chu kỳ...”, đồng thời, kiến nghị đối với toàn bộ 11.559 hồ sơ hưởng trợ cấp ưu đãi người HĐKC bị nhiễm CDHH xác lập theo Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH (tại đoạn h, tiết 1.2.2, khoản 1, mục IV kiến nghị và các biện pháp xử lý trong đó có trường hợp của ông Nguyễn Minh X) như sau: “*Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Thái Bình báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh lập kế hoạch phối hợp với Sở Y tế, Trung tâm giám định y khoa thành lập Tổ công tác để tiến hành kiểm tra, rà soát thực chứng về tình trạng dị dạng, dị tật của con để làm điều kiện để giải quyết chế độ...*”

- Ngày 03/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ra Văn bản số 1182/UBND-KGVX về việc tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra số 44/KL-TTr của Thanh tra Bộ LĐTBXH.

- Sở LĐTBXH tỉnh Thái Bình ban hành:

+ Quyết định số 324/QĐ-SLĐTBXH, ngày 13/6/2017 về việc thành lập Tổ công tác tiến hành thực chứng tình trạng dị dạng, dị tật của con đẻ người HĐKC liên quan đến phơi nhiễm CDHH.

+ Kế hoạch số 32/KH-SLĐTBXH, ngày 20/6/2017 triển khai công tác thực chứng dị dạng, dị tật của con đẻ người HĐKC có liên quan đến phơi nhiễm với CDHH.

- Ngày 29/11/2017 Thanh tra Bộ LĐTBXH ban hành Kết luận thanh tra số 482/KL-TTr về việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng tại tỉnh Thái Bình; Tại đoạn c, tiết 1.2.2, điểm 1.2, khoản 1, Mục IV kiến nghị của Kết luận thanh tra nêu:

“Sau khi có kết quả kiểm tra, thực chứng, những trường hợp không bị mắc bệnh, tật, dị dạng, dị tật theo quy định thì ban hành quyết định đình chỉ trợ cấp và thu hồi số tiền đã hưởng sai nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật. Việc rà soát, thực chứng kết thúc trước ngày 31/12/2017.”

- Thông báo kết luận số 554/TB-LĐTBXH, ngày 06/02/2018 của Bộ LĐTBXH.

* Quá trình rà soát hồ sơ hưởng chế độ của ông Nguyễn Minh X.

- Ngày 08/8/2017, Tổ công tác tiến hành thực chứng tình trạng DDDT của con đẻ của ông X là chị Nguyễn Thị H đã kê khai trong hồ sơ và lập Phiếu kiểm tra, xác định tình trạng dị dạng, dị tật của con đẻ người HĐKC, trong đó kết luận: *Biến đổi nhiễm sắc tố da.*

- Ngày 01/3/2018, Sở LĐTBXH đã tổ chức họp với đại diện các Tổ công tác để rà soát, thảo luận kết quả thực chứng và kết luận đối với từng trường hợp và lập thành danh sách gồm: (1) Các trường hợp con đẻ người HĐKC mắc DDDT bẩm

sinh do hậu quả của CDHH; (2) Các trường hợp con đẻ người HDKC không mắc DDDT bẩm sinh do hậu quả của CDHH (có trường hợp của chị Nguyễn Thị H); (3) Các trường hợp có ý kiến thắc mắc với kết quả thực chứng.

- Ngày 8/5/2018, Tổ công tác của tỉnh đã làm việc với ông X để thông báo lại kết quả thực chứng là chị Nguyễn Thị H không mắc dị dạng, dị tật bẩm sinh và đề nghị dừng trợ cấp. Ông X đã không ký biên bản làm việc.

- Trong quá trình rà soát, thực chứng, ngày 13/5/2019 liên ngành Sở LĐTBXH và Sở Y tế có Công văn số 824/SLĐTBXH-NCC gửi Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đề nghị các địa phương hướng dẫn đối tượng còn có ý kiến thắc mắc với kết luận của tổ thực chứng, tổ rà soát về tình trạng dị dạng, dị tật của con đẻ người HDKC bị nhiễm CDHH hoàn thiện hồ sơ, đề nghị giám định y khoa. Tuy nhiên đến nay các cơ quan từ tỉnh đến cơ sở không nhận được ý kiến thắc mắc của ông X hoặc chị H về kết luận của tổ thực chứng về tình trạng dị dạng dị tật của chị Nguyễn Thị Hợp.

* Việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ của ông X trong quá trình rà soát thực hiện Kết luận Thanh tra.

Đề tạo điều kiện cho những trường hợp thuộc diện phải phải rà soát, Sở LĐTBXH ban hành Văn bản số 722/SLĐTBXH, ngày 14/5/2018, hướng dẫn bổ sung hồ sơ các trường hợp người HDKC có con đẻ mắc DDDT để báo cáo xin ý kiến Bộ LĐTBXH. Tại buổi làm việc với Tổ công tác ngày 8/5/2018, ông X có trình kết quả chụp XQ của con khác là Nguyễn Thị N có tật gai đốt sống chẻ đôi L5, di chứng bẩm sinh. Tháng 8/2018, ông X có hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ người HDKC bị nhiễm CDHH do có 2 con đẻ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1977 và Nguyễn Thị H, sinh năm 1983 bị tật gai đốt sống chẻ đôi. Ngày 8/3/2019, Sở LĐTBXH đã có Thông báo số 1848/TB-SLĐTBXH về việc giám định y khoa con đẻ người HDKC có xác nhận của cơ sở y tế mắc tật gai đốt sống chẻ đôi, nhưng ông X không hoàn thiện hồ sơ để giám định.

Tháng 3/2018, ông X bổ sung hồ sơ có con đẻ mắc DDDT đã chết. Hồ sơ được lập trên cơ sở xác nhận của người làm chứng, hợp xét duyệt công khai tại địa phương xác nhận ông X có con đẻ sinh năm 1987, bị não úng thủy, đã chết. ... và được Phòng LĐTBXH huyện Kiến Xương nộp về Sở. Sở LĐTBXH đã tổng hợp hồ sơ của các trường hợp bổ sung con đẻ mắc DDDT đã chết (trong đó có hồ sơ của ông Nguyễn Minh X), báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Ngày 27/5/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh có Báo cáo số 41/BC-UBND gửi Bộ LĐTBXH, trong đó *"đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho phép người HDKC được bổ sung hoàn thiện hồ sơ trên cơ sở xác nhận của Trạm y tế cấp xã, ý kiến làm chứng của cán bộ Trạm y tế xã thời kỳ điều trị, ý kiến của người cùng thôn, xóm nơi đối tượng cư trú..., được công khai minh bạch tại thôn, xóm, được địa phương và Hội đồng chính sách cấp xã xác nhận và kết luận rõ tình trạng dị dạng, dị tật bẩm sinh của con đẻ người HDKC (đã chết), được Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định, thống nhất đề nghị sẽ đủ điều kiện xác nhận là người HDKC bị nhiễm*

CDHH sinh con dị dạng, dị tật đã chết để tiếp tục hưởng chính sách theo quy định". Song Bộ LĐTBXH có Văn bản số 2319/LĐTBXH-TTr ngày 25/6/2020 trả lời là không có cơ sở pháp lý để giải quyết. Do vậy, đề nghị của ông Nguyễn Minh X không được giải quyết.

* Căn cứ, lý do ngừng thực hiện chế độ đối với người HĐKC bị nhiễm CDHH của ông X.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị định 54/2006/NĐ-CP thì điều kiện để hưởng chế độ ưu đãi đối với người HĐKC bị nhiễm CDHH là:

- Đã công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu từ tháng 8 năm 1961 đến 30 tháng 4 năm 1975 tại các vùng quân đội Mỹ sử dụng CDHH;
- Bị mắc bệnh làm suy giảm khả năng lao động, sinh con dị dạng, dị tật hoặc vô sinh do hậu quả của CDHH.

Căn cứ vào kết quả rà soát, kết quả thực chứng của Tổ công tác đối với con đẻ kê khai trong hồ sơ, kết luận chị H không mắc dị dạng, dị tật bẩm sinh.

Ngày 24/12/2020 Sở LĐTBXH đã ban hành Quyết định số 1883/QĐ-SLĐTBXH về việc ngừng thực hiện chế độ đối với người HĐKC bị nhiễm CDHH; ông Nguyễn Minh X là đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Tòa xử bác Đơn khởi kiện của ông Nguyễn Minh X.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về việc giải quyết vụ án: Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Thái Bình ban hành Quyết định số 1883 về việc ngừng thực hiện chế độ ưu đãi người HĐKC bị nhiễm CDHH đối với ông Nguyễn Minh X là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, nhận thấy:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Ông Nguyễn Minh X khởi kiện Quyết định hành chính của Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Thái Bình. Theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa nhân dân tỉnh Thái Bình.

[2] *Về thời hiệu khởi kiện:* Ngày 24/12/2020, Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Thái Bình ban hành Quyết định số 1883/QĐ-SLĐTBXH về việc ngừng thực hiện chế độ ưu đãi người HĐKC bị nhiễm CDHH đối với ông Nguyễn Minh X. Ngày 15/12/2021, ông X gửi đơn khởi kiện vụ án hành chính đến Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình. Như vậy việc khởi kiện của ông X còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính, được Tòa án thụ lý giải quyết theo quy định của pháp luật.

[3] *Về tính hợp pháp và có căn cứ về hình thức, nội dung, thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành Quyết định hành chính bị khiếu kiện:*

Hồ sơ đề nghị hưởng chế độ trợ cấp người HĐKC bị nhiễm CĐHH của ông Nguyễn Minh X có các tài liệu thể hiện ông đã có thời gian chiến đấu tại chiến trường quân đội Mỹ sử dụng CĐHH, sau khi trở về mắc bệnh nên bị suy giảm khả năng lao động và có con đẻ là chị Nguyễn Thị H bị dị dạng, dị tật: *Đám da nhiễm sắc tố vùng lưng bẩm sinh*. Ngày 30/9/2009 Giám đốc Sở LĐTBXH đã ban hành Quyết định số 551/QĐ-SLĐTBXH về việc trợ cấp người HĐKC bị nhiễm CĐHH đối với ông X.

Sau khi có kết luận thanh tra của Thanh tra của bộ LĐTBXH và công văn chỉ đạo thực hiện kết luận thanh tra của UBND tỉnh Thái Bình, Giám đốc sở LĐTBXH đã ra quyết định số 324/QĐ-SLĐTBXH, ngày 13/6/2017 về việc thành lập Tổ công tác tiến hành thực chứng tình trạng DDDT của con đẻ người HĐKC liên quan đến phơi nhiễm CĐHH. Ngày 08/8/2017, Tổ công tác tiến hành thực chứng tình trạng DDDT của con đẻ của ông X là chị Nguyễn Thị H đã kê khai trong hồ sơ và lập Phiếu kiểm tra, xác định tình trạng dị dạng, dị tật của con đẻ người HĐKC, trong đó kết luận: *Biến đổi nhiễm sắc tố da*. Ngày 01/3/2018, Sở LĐTBXH đã tổ chức họp với đại diện các Tổ công tác để rà soát, thảo luận kết quả thực chứng và kết luận đối với từng trường hợp và lập thành danh sách gồm: (1) Các trường hợp con đẻ người HĐKC mắc DDDT bẩm sinh do hậu quả của CĐHH; (2) Các trường hợp con đẻ người HĐKC không mắc DDDT bẩm sinh do hậu quả của CĐHH (có trường hợp của chị Nguyễn Thị H); (3) Các trường hợp H có ý kiến thắc mắc với kết quả thực chứng. Ngày 8/5/2018, Tổ công tác của tỉnh đã làm việc với ông Nguyễn Minh X, đã thông báo Kết quả thực chứng là chị Nguyễn Thị H không mắc dị dạng, dị tật bẩm sinh và đề nghị dừng trợ cấp.

Trong quá trình rà soát, thực chứng, ngày 13/5/2019 liên ngành Sở LĐTBXH và Sở Y tế có Công văn số 824/SLĐTBXH-NCC gửi Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đề nghị các địa phương hướng dẫn đối tượng còn có ý kiến thắc mắc với kết luận của tổ thực chứng, tổ rà soát về tình trạng dị dạng, dị tật của con đẻ người HĐKC bị nhiễm CĐHH thì hoàn thiện hồ sơ, đề nghị giám định y khoa. Tuy nhiên đến nay các cơ quan từ tỉnh đến cơ sở không nhận được ý kiến thắc mắc của ông X hoặc chị Hợp về kết luận của tổ thực chứng.

Đối chiếu với quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị định 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ thì ông X không đủ điều kiện để hưởng chế độ trợ cấp người HĐKC bị nhiễm CĐHH.

Tháng 3/2018, ông X bổ sung hồ sơ có con đẻ mắc DDDT bị não úng thủy đã chết. Hồ sơ được lập trên cơ sở xác nhận của người làm chứng, họp xét duyệt công khai tại địa phương... và được Phòng LĐTBXH huyện Kiến Xương nộp về Sở. Sở LĐTBXH đã tổng hợp hồ sơ của các trường hợp bổ sung con đẻ mắc DDDT đã chết (trong đó có hồ sơ của ông Nguyễn Minh X), báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Ngày 27/5/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh có Báo cáo số 41/BC-

UBND gửi Bộ LĐTBXH. Song Bộ LĐTBXH có Văn bản số 2319/LĐTBXH-TTr ngày 25/6/2020 trả lời là không có cơ sở pháp lý để giải quyết.

Vì vậy ngày 24/12/2020 Giám đốc Sở LĐTBXH đã ban hành Quyết định số 1883/QĐ-SLĐTBXH về việc ngừng thực hiện chế độ đối với người HĐKC bị nhiễm CDHH đối với ông Nguyễn Minh X là đúng quy định của pháp luật.

Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy Quyết định số 1883 được Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Thái Bình ban hành đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hình thức, nội dung nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh X.

[4] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận song ông X là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí, cần được chấp nhận. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 30, khoản 3 điều 32, điểm a khoản 2 điều 116, điều 164, điểm a khoản 2 điều 193, điều 204, điều 206 và khoản 1 điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính.

Căn cứ điều 26 Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11, khoản 2 điều 22 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh X, yêu cầu hủy Quyết định số 1883/QĐ-SLĐTBXH ngày 24/12/2020 của Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình về việc ngừng thực hiện chế độ đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đối với ông Nguyễn Minh X.

[2] Án phí: Miễn án phí hành chính sơ thẩm cho ông Nguyễn Minh X.

[3] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lưu Toàn Nghĩa

